TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2024/HS-ST
Ngày: 18 - 01 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Sơn.

Thẩm phán: Ông Trần Văn Lam

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Bà Bùi Thị Hoa

Ông Mai Xuân Thường

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thúy Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Thanh Bình - Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 205/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 12 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2024/QĐXXST-HS ngày 05/01/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lưu Xuân H**, Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 03 năm 1995 tại huyện Y, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hóa: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lưu Xuân S, sinh năm 1968 và con bà Trần Thị K, sinh năm 1970; anh chị em ruột có 03 người, bị cáo con thứ 3; vợ, con: Chưa có; nhân thân: không; tiền sự: chưa; tiền án:

- Ngày 25/06/2015 bị Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 6 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Bản án HSST số 57/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/04/2019.

- Ngày 27/10/2020 bị Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Bản án HSST số 114/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/09/2022.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/04/2023 đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Xuân H: Luật sư Đặng Thị Thanh H1 – Văn phòng L1 - Đoàn Luật sư tỉnh N, có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Lưu Xuân S, sinh năm 1968, có mặt;

Nơi cư trú: Xóm B, xã Đ, huyện Y, Nghệ An

Người chứng kiến:

- Chị Đặng Thị H2, sinh năm 1975, vắng mặt;

Nơi cư trú: Xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An;

- Anh Trần Văn S1, sinh năm 1969. Vắng mặt;

Nơi cư trú: Xóm F, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2015, Lưu Xuân H và Nguyễn Thị T (sinh năm 1973, trú tại Thôn D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) cùng chấp hành án phạt tù tại Trại giam S3 Bộ C nên có quen biết nhau. Sau khi chấp hành xong án phạt tù trở về địa phương, Lưu Xuân H làm nhân viên tại quán K1 ở xã T, huyện Y, tỉnh Nghệ An. Tại đây, H gặp một người đàn ông giới thiệu tên T1 (ở xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An). Qua trao đổi, H biết T1 có ma tuý bán.

Ngày 24/03/2023, Nguyễn Thị T sử dụng số điện thoại 0377.883.128 liên lạc với H đặt vấn đề mua 20 gói ma tuý hồng phiến nhưng H hẹn sẽ trao đổi sau. Vài ngày sau, T nhiều lần gọi điện nhờ H mua ma tuý. Hổ sử dụng số điện thoại 0326.173.887 liên lạc với T1 trao đổi có người phụ nữ tên T là bạn tù muốn mua 10 gói ma túy hồng phiến. Hổ gửi số điện thoại của T cho T1 liên lạc trao đổi việc mua bán ma tuý.

Trưa ngày 03/04/2023, T1 gọi Hổ trao đổi việc bán ma tuý cho T, nhờ H giao 10 gói hồng phiến cho T và lấy 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng. Sau đó, H gọi điện cho T hẹn 19 giờ tối ngày 03/04/2023 giao ma tuý tại xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An.

Khoảng 19 giờ ngày 03/04/2023, T1 gọi điện thoại cho H hẹn gặp ở xóm S, xã Đ, huyện Y để nhận ma tuý. Hổ điều khiển xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, BKS: 37P1- 882.54 đến điểm hẹn lấy ma tuý của T1 và đi đến khu vực xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An để giao ma tuý. Khi T và H đang giao dịch mua bán ma tuý thì bị Tổ công tác Công an huyện D kiểm tra, H đã ném 01 gói ny lông chứa ma túy xuống mương nước cách vị trí H đứng khoảng 10 mét, còn người phụ nữ bỏ chạy. Tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong có 08 gói ny lon màu xanh và 02 gói ny lon màu hồng, bên trong mỗi gói đều chứa các viên nén màu hồng (nghi ma túy) nên tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ vật chứng.

Tại Kết luận giám định số 418/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 10/04/2023 của Phòng K2 (PC09) Công an tỉnh N kết luận: "Mười (10) mẫu viên nén màu hồng (ký hiệu từ M1 đến M10) thu giữ của Lưu Xuân H gửi đến giám định đều là ma túy; loại Methamphetamine. Số viên nén màu hồng thu giữ của Lưu Xuân H có tổng khối lượng là 185,15 gam (Một trăm tám mươi lăm phẩy mười lăm gam)".

Tại bản Cáo trạng số: 05/CT-VKS-P1 ngày 08 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo: Lưu Xuân H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự;

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng đã truy tố và đề nghị hội đồng xét xử:

Về tố tụng: Bị cáo thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật, người chứng kiến vắng mặt nhưng đã có lời khai tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Về nội dung:

- Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lưu Xuân H 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do không có thu nhập ổn định, không có tài sản gì lớn.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 165,15 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy 20 gam giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPPHONE;

Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, BKS: 37P1-882.54 đăng ký chủ sở hữu của Lưu Xuân H nhưng do bố của bị cáo là Lưu Xuân S bỏ tiền mua, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Lưu Xuân H trình bày: Thống nhất về tội danh như Viện kiểm sát đã truy tố. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối cải. Ông bà nội của bị cáo được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên mới thực hiện hành vi phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử với mức án như đại diện Viện kiểm sát đề nghị và không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, thống nhất lời bào chữa không bổ sung gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, để sớm được trở về với cộng đồng xã hội và gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện D, Viện kiểm sát nhân dân huyện Diễn Châu; Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh N, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An; hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các quyết định tố tụng được ban hành đúng quy định, đúng thẩm quyền.

[2] Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút, ngày 03 tháng 04 năm 2023 tại khu vực xóm I, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An, Lưu Xuân Hổ mang 10 gói ma túy (Methamphetamine) có tổng khối lượng 185,15 gam để bán cho người phụ nữ tên T (chưa xác định được lai lịch địa chỉ) với giá 45.000.000 (bốn mươi lăm triệu) đồng thì bị Công an huyện D, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của Lưu Xuân H đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b khoản 4, Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[3] Vụ án có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội đặc biệt lớn. Ma túy đang là hiểm họa của quốc gia. Những năm qua, tệ nạn ma tuý ở nước ta vẫn đang diễn biến hết sức phức tạp và có xu hướng gia tăng cùng với việc xuất hiện nhiều loại ma tuý mới. Ma túy là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Hậu quả, tác hại do tệ nạn ma tuý gây ra ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế – xã hội và an ninh trật tự của đất nước. Ma tuý làm huỷ hoại sức khoẻ dẫn đến mất khả năng lao động, suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Vì vậy phải xử mức án nghiêm khắc đối với bị cáo để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Bị cáo Lưu Xuân H đã có hai tiền án về ma túy đã chấp hành xong hình phạt, chưa được xóa án tích, nhưng vẫn không chịu tu sửa bản thân mà lại tiếp tục phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có ông, bà nội là Lưu Xuân L - Đậu Thị M được tặng Huy chương kháng chiến hạng nhì; đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, nhưng xét bị cáo năm 2015 đã bị xử phạt 6 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo bản án Hình sự sơ thẩm số 57/2015/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 23/04/2019. Đến ngày 27/10/2020 bị Toà án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xử phạt 30 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo Bản án HSST số 114/2020/HSST. Chấp hành xong án phạt tù ngày 09/09/2022. Sau khi chấp hành xong hình phạt của hai bản án bị cáo lại tiếp tục phạm tội Mua bán trái

phép chất ma túy. Điều đó thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng mức hình phạt cao nhất của hình phạt tù có thời hạn để cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản gì lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Nguyễn Thị T (sinh năm 1973, trú tại: Thôn D, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An) sử dụng số điện thoại 0377.883.128 theo Lưu Xuân H3 khai là người mua ma túy, Cơ quan điều tra đã thực hiện thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao là Ngô Gia B (sinh ngày 13/01/2007, trú tại: Thôn T, xã T, huyện Đ, tỉnh Gia Lai). Tiến hành uỷ thác điều tra xác định Ngô Gia B mới đăng ký số thuê bào này từ ngày 07/10/2023, không biết người phụ nữ tên T. Tiến hành xác minh, Nguyễn Thị T đã đi khỏi nơi cư trú, không rõ đi đâu. Với tài liệu thu thập được, Cơ quan điều tra chưa đủ căn cứ xử lý T trong vụ án.

Đối với người đàn ông tên Lê Văn T2 (ở xã L, huyện Y, tỉnh Nghệ An) sử dụng số điện thoại 0326.173.887 theo lời khai của Lưu Xuân H là người bán ma túy, Cơ quan điều tra đã thực hiện thu giữ điện tín xác định chủ thuê bao là Hồ Thị Bích T3 (sinh ngày 25/03/1979, trú tại: xã H, huyện Y, tỉnh Nghệ An). Tiến hành làm việc, Hồ Thị Bích T3 khai không đăng ký, sử dụng số thuê bao điện thoại này, không quen người nào tên T2. Cơ quan điều tra đã xác minh tại xã L huyện Y, tỉnh Nghệ An không có người nào tên T2 như thông tin H cung cấp. Mặt khác, do H không biết rõ lai lịch, địa chỉ cụ thể của T2 nên Cơ quan điều tra không đủ căn cứ để xử lý trong vụ án.

[6] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 165,15 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy 20 gam giám định.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPPHONE 11 bị cáo Lưu Xuân H dùng liên lạc để phạm tội;

- Đối với 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, BKS: 37P1-882.54 đăng ký chủ sở hữu của Lưu Xuân H. Bố bị cáo là ông Lưu Xuân S khai nại chiếc xe là do ông bỏ tiền ra mua cho Lưu Xuân H làm phương tiện đi lại, đề nghị Hội đồng xét xử cho ông xin được nhận lại chiếc xe. Xét thấy, ông S bỏ tiền mua xe cho bị cáo làm phương tiện đi lại, bị cáo đã đăng ký đứng tên nên bị cáo là chủ sở hữu chiếc xe, bị cáo đã sử dụng chiếc xe làm phương tiện phạm tội nên cần tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Lưu Xuân H 20 (Hai mươi) năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 03/04/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 165,15 gam ma túy (Methamphetamine) còn lại sau khi đã lấy 20 gam giám định và tiêu hủy các túi ni lông dùng để chứa đựng chất ma túy đã được niêm phong.

- Tịch thu hóa giá sung vào ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu IPPHONE 11 màu vàng đã qua sử dụng có số Imei 1: 353981103701979; số Imei 2: 353981103780502; 01 (một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh, BKS: 37P1-882.54 đăng ký chủ sở hữu tên Lưu Xuân H (không có giấy tờ xe).

Các vật chứng hiện đang tạm giữ tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An, có đặc điểm được thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2023 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An.

3. Án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Buộc bị cáo Lưu Xuân H phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nguyễn Anh S2

Nơi gửi:
- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- TAND Cấp Cao tại Hà Nội;
- Sở tư pháp;
- Công an tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- UBND xã Đ;
- Lưu Tòa HS, HS vụ án, VP;